

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HS-ST

Ngày: 31-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Quảng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Tý

Bà Trần Thị Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Som - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2021/TLST- HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **50/2021/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:**

Họ và tên: **Lò Văn D;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27/12/1999 tại huyện T, tỉnh L;

Nơi cư trú: Bản S, xã P huyện T, tỉnh L; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn H, sinh năm 1976 và bà: Lò Thị X, sinh năm 1976; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ hồi 10 giờ 55 phút ngày 06/01/2021 đến ngày 14/01/2021 bị khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hồi 10 giờ 55 phút ngày 15/01/2021 bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Ngày 22/01/2021, Lò Văn D vi phạm Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, tiếp tục thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 28/01/2021, Lò Văn D bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên ra Quyết định khởi tố vụ án, bị can và lệnh tạm giam đối với Lò Văn D. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phan Văn Nhật – Là Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Văn Đ, sinh ngày 12/11/1976; Địa chỉ: Bản N, xã P, huyện T, tỉnh L. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn D là người nghiện chất ma túy. Sáng ngày 06/01/2021, Lò Văn D gặp anh Hà Văn Đ là người lái xe ôm. Do có mối quan hệ quen biết nên D thuê anh Đ chở xe ôm đưa D lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, mục đích để D tìm mua Heroine sử dụng. Anh Đ điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 25T1 – 15660 (*thuộc quyền sở hữu của chị Hà Thị L con gái anh Đ*) chở D lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên. Đến bản Noong Thăng, D bảo Đ đứng đợi ở ngoài đường Quốc lộ 32 còn D đi sâu vào trong bản thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, D không biết nhân thân lai lịch. Qua nói chuyện biết người phụ nữ có Heroine bán, D đã hỏi mua được của người phụ nữ đó 01 gói Heroine (*được gói bằng mảnh nilon màu hồng*) với giá 250.000 đồng. Việc mua Heroine chỉ có D và người phụ nữ đó biết với nhau. Mua được Heroine, D mang Heroine ra chỗ Đ đợi cầu lấy một ít đưa cho Đ sử dụng, đồng thời D cũng cầu lấy một ít sử dụng. Số Heroine còn lại, D gói lại như cũ cất giấu trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người nhưng không nói cho Đ biết, sau đó D bảo Đ điều khiển xe mô tô chở D quay về. Hồi 09 giờ 30 phút ngày 06/01/2021, Hà Văn Đ điều khiển xe mô tô chở D đi trên Quốc lộ 32 thuộc địa phận bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên thì Lò Văn D bị công an xã Phúc Than phát hiện, bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vật chứng thu giữ trong túi áo khoác của D đang mặc trên người một gói Heroine có khối lượng 0,28 gam. Ngoài ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên còn tạm giữ của Hà Văn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, mang biển kiểm soát 25T1 – 15660. Ngay sau khi lập biên bản người có hành vi phạm tội quả tang, Công an xã Phúc Than đã thông báo bắt người phạm tội quả tang, bàn giao người bị bắt, vật chứng cùng các tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 14/01/2021, Lò Văn D khởi tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã triệu tập anh Hà Văn Đ để ghi lời khai, tiến hành đấu tranh, đối chất giữa Lò Văn D với Hà Văn Đ nhưng Hà Văn Đ không thừa nhận việc biết D thuê chở xe ôm đi mua Heroine và tàng trữ trái phép Heroine, Đ không được D chia Heroine để sử dụng cùng với Lò Văn D.

Ngày 06/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành trưng cầu người giám định Tư pháp để mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn D gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định tư pháp ngày 06/01/2021 của người giám định theo vụ việc kết luận: *tổng số chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn D có tổng khối*

lượng là 0,28 gam. Tại bản Kết luận giám định số 56/GĐ-KTHS ngày 07/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn D gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, mang biển kiểm soát 25T1 – 15660 tạm giữ của Hà Văn Đ. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Hà Thị Lan, sinh ngày 22/9/1997 trú tại bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Căn cứ đơn xin lại tài sản của chị Hà Thị Lan, xét thấy việc trả lại chiếc xe mô tô không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án và thi hành án. Ngày 19/02/2021, Cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25T1 – 15660 cho chị Hà Thị Lan là có căn cứ.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,23 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 15/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Lò Văn D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn D từ **01 năm 06 tháng đến 02 năm tù**. Khấu trừ thời hạn tạm giữ cho bị cáo 09 ngày (hồi 10 giờ 55 phút ngày 06/01/2021 đến hồi 10 giờ 55 phút ngày 15/01/2021). Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày 28/01/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,23 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn D.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn D nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo. Tuy nhiên, do bị cáo còn trẻ, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nguyên nhân phạm tội xuất phát từ việc hiểu biết pháp luật còn hạn chế, khối lượng ma túy tàng trữ không nhiều, bị cáo chưa có tiền án

tiền, sự nên Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và nhất trí với ý kiến của người bào chữa, không bổ sung lời bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Sáng ngày 06/01/2021 tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Văn D đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 250.000 đồng của một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch, mục đích để sử dụng. Mua được Heroine, D câu lấy một ít sử dụng. Số Heroine còn lại, D gói lại như cũ cất giấu trong túi áo khoác đang mặc trên người không cho ai biết. Hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày, tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, Lò Văn D bị công an xã Phúc Than phát hiện, bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vật chứng thu giữ là một gói Heroine có khối lượng 0,28 gam. Ngày 14/01/2021, Lò Văn D khởi tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Lò Văn D là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép 0,28 gam Heroine, mục đích để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Do nghiện ma túy, bị cáo Lò Văn D đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,28 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do vậy cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn D sinh ra tại huyện Than Uyên, được đi học hết lớp 9/12. Bị cáo còn trẻ, chưa có vợ con, chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, do không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, làm ăn, lao động sản xuất, bị cáo đã mắc tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cho thấy sự coi thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn D đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc **thiểu số, sinh sống tại bản Sân Bay, xã Phúc Than, huyện Than Uyên là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn** theo Quyết định số **72/QĐ-TTg ngày 16/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục áp dụng Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ**, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng còn lại của vụ án là 0,23 gam Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số **72/QĐ-TTg ngày 16/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục áp dụng Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ**, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Do đó, Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Như vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên về mức hình phạt, xử lý vật chứng, án phí đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với ý kiến của Người bào chữa, đề nghị cho bị cáo hưởng mức thấp của khung hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy, vụ án có tính chất nghiêm trọng, bị cáo còn trẻ, được học hết lớp 9/12, có hiểu biết pháp luật nhưng đã không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà mắc vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; trong thời gian được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy dẫn đến bị khởi tố và tạm giam cho thấy sự coi thường pháp luật của bị cáo, do vậy cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ để răn đe, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[8] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Lò Văn D khai mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Hà Văn Đ là người chở xe ôm đưa D lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên nhưng Đ không biết việc D mua và tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngoài lời khai của Lò Văn D không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với Hà Văn Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn D 20 (Hai mươi) tháng tù. Khấu trừ thời hạn tạm giữ cho bị cáo 09 ngày (hồi 10 giờ 55 phút ngày 06/01/2021 đến hồi 10 giờ 55 phút ngày 15/01/2021). Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

[2] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,23 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 3 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí, lệ phí Tòa án, miễn án cho bị cáo Lò Văn D 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Than Uyên;
- VKSND tỉnh Lai Châu
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Phúc Than
- CQĐT, CQTHAHS huyện Than Uyên
- Chi cục THADS Than Uyên;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

ĐÃ KÝ

Quàng Thị Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)